

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THUẬN PHÁT VIỆT NHẬT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THUẬN PHÁT VIỆT NHẬT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUAN PHAT VIET NHAT TRADING AND PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THUAN PHAT VIET NHAT TRADING AND PRODUCTION CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109137940

3. Ngày thành lập: 26/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 14/C2 ngõ 82 Đường Quang Tiến, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
2.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
3.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
4.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
5.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
6.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ vàng, sừng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tem và tiền kim khí)	4773
7.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
8.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá)	4799
9.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

10.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
12.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
14.	Bốc xếp hàng hóa	5224
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình. - Đo vẽ, khảo sát địa hình, địa chất - Hoạt động đo đạc bản đồ: dịch vụ điều tra, đo đạc và lập bản đồ; vẽ bản đồ và thông tin về không gian. - Khảo sát trắc địa công trình - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất công trình. - Tư vấn quản lý dự án - Tư vấn đấu thầu	7110
16.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
19.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
20.	Khai thác và thu gom than non	0520
21.	Khai thác quặng sắt	0710

22.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
23.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
24.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
25.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
26.	Khai thác muối	0893
27.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu như: Cacbonnat Caco3, thạch anh, Fedspar, Barite, dolomite, sét, Bentonite	0899
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
29.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
30.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ Chi tiết: Sản xuất phân bón	2012
31.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
32.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
33.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
34.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giêlatin và dẫn xuất giêlatin, keo hồ và các chất đã được pha chế, bao gồm keo cao su; - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất chất giống nhựa, chất từ Cacbonnat Caco3, thạch anh, Fedspar, Barite, dolomite, sét, bentonite; - Sản xuất các sản phẩm hoá chất khác như: + Pep ton, dẫn xuất của pep ton, các chất proteinkhác và dẫn xuất của chúng, + Dầu mỡ, + Dầu hoặc mỡ được pha chế bằng quá trình hoá học, + Bột và bột nhão sử dụng trong hàn, + Sản xuất chất để tẩy kim loại, + Sản xuất chất phụ gia cho xi măng, + Sản xuất các bon hoạt tính, chất phụ gia cho dầu nhờn, chất xúc tác cho cao su tổng hợp, chất xúc tác và sản phẩm hoá chất khác sử dụng trong công nghiệp, + Sản xuất chất chống cháy, chống đóng băng,	2029
35.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
36.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
37.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
38.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394

39.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp (ví dụ giấy cát); - Sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim, quần áo, mũ, giày dép, giấy, dây bện, dây thừng... - Sản xuất các nguyên liệu mài và các đồ không lắp khung của các sản phẩm đó với nguyên liệu khoáng hoặc xen lu lô; - Sản xuất vật liệu cách âm khoáng như: Sản xuất len xỉ, len đá, len khoáng tương tự, chất khoáng bón cây, đất sét và các nguyên liệu cách âm, cách nhiệt, thẩm âm; - Sản xuất các sản phẩm từ khoáng khác như: Mica và các sản phẩm từ mica, than bùn, than chì (không phải sản phẩm điện); - Sản xuất các sản phẩm từ asphalt và nguyên liệu tương tự, ví dụ chất dính asphalt, xỉ than; - Sợi các bon và graphit và các sản phẩm từ sợi các bon (trừ các thiết bị điện).	2399
40.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
41.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (Không bao gồm sản xuất vàng miếng)	2420
42.	Đúc sắt, thép	2431
43.	Đúc kim loại màu (Không bao gồm đúc vàng miếng)	2432
44.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
45.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
46.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
47.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
51.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
52.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4511
53.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ hoạt động đầu giá)	4512
54.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá xe)	4513

55.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Sửa chữa thân xe - Sửa chữa các bộ phận của ô tô - Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn - Sửa tấm chắn và cửa sổ - Sửa ghế, đệm và nội thất ô tô - Sửa chữa, bơm vá xăm, lốp lắp đặt hoặc thay thế.	4520
56.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
57.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4541
58.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
59.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543
60.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động môi giới bảo hiểm, chứng khoán; trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
61.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
63.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661(Chính)
64.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng)	4662
65.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

66.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh; Cacbonnat Caco3, thạch anh, Fedspar, Barite, dolomite, sét, Bentonite - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy - Bán buôn đá quý; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh - Bán buôn các sản phẩm từ Cacbonnat Caco3, thạch anh, Fedspar, Barite, dolomite, sét, Bentovite	4669
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 6.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO DUY HÙNG Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *04/01/1974* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *017412848*
 Ngày cấp: *17/10/2012* Nơi cấp: *Công an Thành phố Hà Nội*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 8, Thôn Thanh Chiểu, Xã Phú Cường, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Nhà số 14/C2 ngõ 82 Đường Quang Tiến, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội